TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 15-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuận

Bà Trần Thị Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Minh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2024/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Minh T, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1994 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi đăng ký HKTT: Không xác định; chỗ ở: Tổ X, khu phố N, phường P thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh H, sinh năm 1959 và bà Lê Thị Kim P; sinh năm 1973 bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Hồng A và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 18 tháng 9 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 27 tháng 9 năm 2024. Hiện đang bị tạm giam nhà tạm giữ công an thị xã Phú Mỹ (có mặt)

Người chứng kiến: Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác: Bà Hoàng Thị Hồng A, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ X, khu phố N phường P thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Minh T là người nghiện ma túy tổng hợp từ năm 2020. Để có ma túy sử dụng, vào ngày 15/9/2024 T gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên Ngọc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua trái phép của Ngọc 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng thì Ngọc đồng ý bán và hẹn T đến khu vực cuối đường khu 6 thuộc khu phố T phường P thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để trả tiền trước thì T đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày T đến điểm hẹn đưa cho Ngọc 600.000 đồng rồi T bảo Ngọc mang ma túy đến giao cho T tại phòng trọ T thuê ở tổ 3, khu phố N, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sau đó, Ngọc đi đến phòng trọ giao cho T 02 (hai) gói ma tuý đá. Sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy vào 01 (một) chiếc hộp nhựa màu trắng rồi bỏ vào trong 01 (một) túi sách và để trên gác lửng phòng trọ nhằm mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/9/2024 khi T đang ở phòng trọ thì bị Công an phường Phú Mỹ phối hợp cùng Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) điện thoại màu xanh đen, có dòng chữ Redmi, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số: 498/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu ký hiệu Mẫu A gửi đến giám định có khối lượng 0,2375 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS.PM ngày 20-12-2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Bùi Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Minh T mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số: 498 đề ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gửi trả sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma tuý; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Redmi bị nứt màn hình, đã qua sử dụng.

Lời khai của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng. Bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/9/2024 tại tổ 3, khu phố N, phường P, thị xã P, tỉnh BR-VT, bị cáo Bùi Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2375 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường Phú Mỹ phối hợp với Công an thị xã Phú Mỹ bắt quả tang cùng tang vật.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo Bùi Minh T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKS.PM ngày 20-12-2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:*

Bị cáo là công dân đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và quy định của pháp luật nghiêm cấm hành tàng trữ trái phép đối với chất ma tuý. Tuy nhiên để phục vụ nhu cầu bản thân, bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật, cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, tương ứng với đặc điểm nhân thân, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong số: 498 đề ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gửi trả sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma tuý đá là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền 01 điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Redmi bị nứt màn hình, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng để mua ma tuý với mục đích tàng trữ nên tịch thu nộp công quỹ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Vấn đề liên quan: Đối với Nguyễn Thị Hồng A chung sống với bị cáo, có biết bị cáo sử dụng ma tuý, nhưng không biết bị cáo tàng trữ ma tuý nên không đồng phạm với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Minh T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Minh T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số: 498 đề ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gửi trả sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma tuý đá.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Redmi bị nứt màn hình, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30/BB-CCTHADS ngày 26-12-2024)

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Bùi Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.